TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 17/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Liên;

2. Ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với:

****** *Bị cáo:* ***Phạm Văn P,*** sinh năm 1973, tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị P; vợ: Nguyễn Thị T, con: có một con sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 30/12/2018 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Phạm Tiến Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

+ Anh Đoàn Văn D, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn L, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Trần Đình C, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn T, xã X, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Anh Trần Nam T, sinh năm 1979, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua ma túy (Heroine) để sử dụng và biết Phạm Văn P sinh năm: 1973, trú tại: thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam có ma túy bán nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/12/2018 Đoàn Văn D sinh năm: 1984, trú tại: thôn L, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam đã gọi điện thoại cho Phạm Văn P với nội dung *"Tý em đến, để cho em một cái"*, ý D muốn hỏi mua của P 01 gói ma túy, P đồng ý nói *"Ừ đến đi"*. Một lúc sau D cùng Trần Nam T sinh năm: 1979, trú tại: thôn B, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam thuê xe ôm đến nhà P. Lúc này P ra mở cổng cho D và T đi vào rồi khóa cổng lại. Khi vào tới phòng khách, D đưa cho P 400.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) nói *"Cho em một cái"*. Hiểu ý của D muốn mua của mình 01 gói ma túy (Heroine) với giá 400.000 đồng nên P đồng ý. Phương cầm tiền D đưa cất vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi đi ra phía kệ tủ ti vi kê trong phòng khách lấy trên nóc tủ 02 gói ma túy (Heroine) đều được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, P đưa cho D 01 gói còn 01 gói còn lại P để trong túi quần đang mặc. D cầm gói ma túy P đưa rồi nói *"Cho em chơi nhờ tý nhé"*. Hiểu ý của D muốn sử dụng số ma túy vừa mua được của P tại nhà của mình, P đồng ý. Lúc này, D và T đi ra ngồi vào ghế trong phòng khách, D lấy miếng giấy bạc trong bao thuốc để trên mặt bàn rồi lấy bật lửa ga đốt hết lớp giấy trắng dính liền trên giấy bạc rồi đổ số ma túy (Heroine) trong gói ma túy vừa mua được của P ra mảnh giấy bạc và một mình sử dụng bằng hình thức hít. Ngay khi D vừa sử dụng hết số ma túy trên thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang. Do hoảng sợ nên P đã lấy ra 01 gói ma túy (Heroine) trong túi quần đang mặc ném xuống nền nhà nhưng đã bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phát hiện thu giữ toàn bộ đồ vật tài liệu có liên quan.

Các vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu trên nền nhà trong phòng khách nhà ở của Phạm Văn P 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng do P ném ra khi bị bắt, ký hiệu QT01; Thu trong túi quần dài phía sau bên trái của Phạm Văn P đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; Thu trong túi quần dài phía trước bên trái Phạm Văn P đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, vỏ ốp màu vàng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; Thu trong túi áo khoác phía trước Đoàn Văn D đang mặc 06 tờ vé xổ số lô tô mở thưởng ngày 21/12/2018 được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; Thu tại mặt bàn kê trong phòng khách nhà ở của Phạm Văn P 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém, kích thước khoảng (03x07)cm ký hiệu QT05 và một bật lửa ga màu hồng, đầu có ốp kim loại màu trắng, trên ốp kim loại có in ký hiệu "H-VIET".

Ngày 21/12/2018, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn P, kết quả thu giữ: Thu trong đầu ống suốt phía bên trái cửa sổ trong phòng ngủ nhà ở của Phạm Văn P 01 gói nilon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa chất dẻo màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01; Thu trong ống suốt phía bên phải cửa sổ trong phòng ngủ nhà ở của Phạm Văn P 01 túi nilon màu trắng một đầu có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 10 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02; Thu dưới mặt đệm trên giường ngủ trong phòng ngủ của Phạm Văn P 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX03; Thu trong ngăn tủ đứng bên trái trong buồng ngủ của Phạm Văn P 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 06 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 08 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX04; Thu trong tủ đứng bên phải trong buồng ngủ của Phạm Văn P 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 10 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 13 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 16 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX05.

Tại bản kết luận giám định số 213/PC09-MT ngày 26/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,067g, loại Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém một phần trong phong bì ký hiệu QT05 gửi giám định không bám dính ma túy loại Heroine; Mẫu dẻo màu nâu đen trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,284g, loại thuốc phiện; Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,694g, loại Heroine; Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,043g, loại Heroine.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được, ngoài lần bán trái phép Heroine cho D và cho D sử dụng ma túy tại nhà mình ngày 21/12/2018 thì P còn một lần khác bán Heroine cho D và cho D và bạn của D là Trần Đình C sinh năm: 1991, trú tại: thôn T, xã X, thành phố P, tỉnh Hà Nam sử dụng ma túy tại nhà, cụ thể:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/12/2018 trong lúc Phạm Văn P đang ở nhà tại thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam thì D gọi điện thoại cho P nói *"Tý em qua, để cho em bốn trăm"*, hiểu ý của D muốn mua của mình 400.000 đồng tiền ma túy nên P nói *"Ừ"*. Một lúc sau thì D cùng Trần Đình C đến nhà P gọi cổng. Lúc này P ra mở cổng cho D và C vào và khóa cổng lại. Khi vào tới phòng khách nhà P, D đưa cho P 400.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và nói *"Để cho em hai cái"*, P hiểu ý của D muốn mua 02 gói Heroine với giá 400.000 đồng nên P đồng ý cầm tiền D đưa cất vào túi quần đang mặc rồi đi vào

buồng ngủ lấy 02 gói Heroine trong ống suốt trên cửa sổ mang ra đưa cho D, D cầm và đưa cho C 01 gói Heroine. Lúc này D nói với P *"Cho em chơi luôn nhé"*, hiểu ý D muốn được sử dụng ma túy tại nhà mình nên P đồng ý. Lúc này, D và C lấy giấy bạc trong bao thuốc lá ra dùng bật lửa ga đốt hết phần giấy trắng dính vào giấy bạc, sau đó D chia đôi tờ giấy bạc cho C một nửa. Sau đó cả D và C đổ ma túy vừa mua được của P lên giấy bạc và sử dụng bằng hình thức hít.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 18/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự (BLHS), xử phạt Phạm Văn P mức án từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và mức án từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung hai tội từ mức án từ 14 năm đến 16 năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo Phạm Văn P chỉ xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Do bản thân là người nghiện ma túy nên ngày 19/12/2018, Phạm Văn P đi lên X – thành phố Hà Nội mua 1.800.000 đồng Heroine sau đó về chia ra thành 15 gói nhỏ với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời. Trong các ngày 20/12/2018 và 21/12/2018, Phạm Văn P đã có hành vi nhiều lần (02 lần) bán

trái phép chất ma túy cho Đoàn Văn D và cho Đoàn Văn D và Trần Đình C sử dụng chất ma túy trong nhà mình (trong đó D 02 lần sử dụng, C 01 lần sử dụng).

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành hai tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*", tội phạm hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b, d khoản 2 Điều 256 BLHS. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo là người chưa có tiền án tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng và đơn xin giảm nhẹ hình phạt. nên HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thực hiện tôi phạm rất nghiêm trọng, vì vậy HĐXX cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Như đã nhận định, bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp, thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX thống nhất miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc ma túy* đã bán cho Đoàn Văn D, Phạm Văn P khai: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/12/2018, Phạm Văn P một mình đi lên thị trấn P – thành phố Hà Nội để mua ma túy (loại Heroine) về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi P gặp một người đàn ông cao khoảng 1m65 có dáng người đậm to, da ngăm đen, tóc cắt ngắn, đi xe Wave màu xanh và mua của người này 1.800.000 đồng tiền ma túy, người này cầm tiền và đưa cho P 01 túi nilon một đầu có kẹp nhựa, bên trong có 10 gói Heroine, bên ngoài mỗi gói được bọc bằng giấy bạc màu trắng, P cầm số ma túy về chia thành 15 gói nhỏ khác nhau mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đối với số thuốc phiện, P đã xin của một người không nhớ tên tuổi, địa chỉ mục đích mang về để chữa đau bụng cho bản thân và bán cho ai có nhu cầu mua. Vì vậy, cơ quan CSĐT không có cơ sở xác minh, làm rõ để xử lý những người đã bán Heroine và người đã cho bị cáo thuốc phiện để xử lý là có căn cứ.

[6] Đối với anh Đoàn Văn D là người nghiện ma túy. Trong các ngày 20, 21/12/2018 D đã có hành vi đi mua trái phép ma túy của Phạm Văn P và sử dụng ma túy tại nhà P. Quá trình bắt giữ D, cơ quan công an không thu giữ được của D số ma túy nào, hành vi đó của D chưa cấu thành tội phạm nên ngày 26/12/2018 Trưởng

phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Trần Đình C là người nghiện ma túy, ngày 20/12/2018 đã có hành vi cùng Đoàn Văn D đi đến nhà Pham Văn P và sử dụng ma túy tại nhà P. Tuy nhiên số ma túy này C và D đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý đối với Trần Đình C.

[7] *Về vật chứng vụ án*:

+ Đối với: 05 phong bì niêm phong đều có số: 213/PC09- MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định ma túy thuộc loại cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

+ Đối với: 01 chiếc bật lửa, 06 tờ vé số lô tô là vật chứng hiện không còn giá trị sử dụng nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

+ Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ, bên trong có sim. Qua đấu tranh xác định đây tài sản của bị cáo đã thực hiện vi phạm tội nên HĐXX tịch thu ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 400.000đ thu giữ trên người bị cáo ngày 21/12/2018 là khoản tiền bị cáo có được qua việc bán ma túy nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền 6.700.000đ thu tại ngăn tủ trong gian buồng của bị cáo thông qua việc khám xét ngày 21/12/2018. Qua đấu tranh xác định đây là khoản tiền hợp pháp của anh Phạm Tiến Đ (con của bị cáo P) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên HĐXX cần trả lại cho anh Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

***** Đối với khoản tiền 400.000đ bị cáo đã chiếm hưởng trái phép thông qua việc bán trái phép chất ma túy ngày 20/12/2018, HĐXX cần truy thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Phạm Văn P** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*"

Xử phạt: Phạm Văn P 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và: 07 (Bảy) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Văn P phải chấp hành chung hình phạt của hai tội là 14 (Mười bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2018.

2. *Về vật chứng*: áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 05 phong bì niêm phong đều có số: 213/PC09- MT; 01 chiếc bật lửa, 06 tờ vé số lô tô;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone màu xanh đã cũ, có IMEL 0133470042614, bên trong có một sim điện thoại và số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

+ Trả lại anh Phạm Tiến Đ số tiền 6.700.000đ (Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 20/3/2018, riêng số tiền đã chuyển qua tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy tiên ngày 20/3/2019).

* Truy thu của bị cáo Phạm Văn P số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Phạm Văn P phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ iều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

<u>Nơi nhận:</u>
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Tiên;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải